TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Chi Lăng

09:12 27/09/2021

Mới đây, thay mặt Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đã ký ban hành Quyết định số 1539/QĐ-TTg về việc phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Chi Lăng, huyện Chi Lăng (tỉnh Lạng Sơn).



Toàn cảnh thung lũng Chi Lăng

Quyết định phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Chi Lăng, huyện Chi Lăng (tỉnh Lạng Sơn), với những nội dung.

Phạm vi, quy mô, ranh giới lập quy hoạch:

Phạm vi, quy mô nghiên cứu lập quy hoạch có tổng diện tích là 2.428,83 ha, bao gồm: Khu di tích lịch sử Chi Lăng (gồm: 24 điểm di tích quốc gia đặc biệt, diện tích 284,23 ha và 22 điểm di tích quốc gia, diện tích 150,41 ha); Đền thờ

Chi Lăng, diện tích 100 ha và vùng không gian cảnh quan kết nối các khu vực nghiên cứu lập quy hoạch, diện tích 1.894,2 ha.

Phạm vi lập quy hoạch có diện tích là 289,23 ha, bao gồm: Khu vực bảo vệ của 24 điểm di tích quốc gia đặc biệt thuộc Khu di tích lịch sử Chi Lăng theo Quyết định số 1954/QĐ-TTg, ngày 31/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó: Khu vực bảo vệ I, diện tích là 105,05 ha, khu vực bảo vệ II, diện tích là 179,18 ha và khu vực bảo vệ I của Đền thờ Chi Lăng, diện tích là 5 ha.

Ranh giới phạm vi nghiên cứu quy hoạch: Phía Bắc giáp xã Nhân Lý, huyện Chi Lăng (Lạng Sơn); phía Nam giáp xã Hòa Lạc và xã Yên Sơn, huyện Hữu Lũng (Lạng Sơn); phía Đông giáp xã Quan Sơn, huyện Chi Lăng, (Lạng Sơn) và các xã: Tân Sơn, Cấm Sơn, huyện Lục Ngạn (Bắc Giang); phía Tây giáp các xã: Thượng Cường, Hòa Bình và Y Tịch, huyện Chi Lăng (Lạng Sơn).

Đối tượng nghiên cứu lập quy hoạch:

Toàn bộ các di tích ghi dấu sự kiện lịch sử chiến thắng Chi Lăng và không gian cảnh quan, môi trường sinh thái xung quanh di tích và các giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và tài liệu, hiện vật gắn với các điểm di tích di tích của khu vực nghiên cứu lập quy hoạch.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích; các chương trình, đề án, quy hoạch, dự án có tác động tới quy hoạch.

Các yếu tố về đô thị, kinh tế - xã hội, dân cư, môi trường; các thể chế chính sách liên quan; hiện trạng hạ tầng kỹ thuật, tình hình sử dụng đất đai khu vực lập quy hoạch.

Mối liên hệ với các di tích, công trình, địa điểm du lịch và di sản văn hóa trong khu vực để kết nối, phát triển du lịch.

Mục tiêu lập quy hoạch:

Nghiên cứu, bổ sung, làm rõ các giá trị văn hóa, lịch sử của quần thể các di tích thuộc Khu di tích lịch sử Chi Lăng. Bảo tồn, phát huy giá trị và xây dựng di tích trở thành địa điểm giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, uống nước nhớ nguồn cho các thế hệ người Việt Nam, điểm du lịch văn hóa, lịch sử hấp dẫn của địa phương và khu vực.

Hình thành chuỗi điểm liên hoàn kết nối các điểm di tích trong khu vực nghiên cứu lập quy hoạch nhằm tái hiện toàn cảnh không gian trận địa Chi Lăng lịch sử; tạo mối liên kết giữa khu di tích với các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam

thắng cảnh khác của tỉnh Lạng Sơn, tạo thành chuỗi sản phẩm du lịch phong phú, hấp dẫn cũng như các mô hình du lịch phù hợp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và du lịch của tỉnh.

Xác định và điều chỉnh các ranh giới bảo vệ di tích (nếu cần thiết) làm cơ sở để quản lý và cắm mốc giới di tích. Xác định các khu chức năng, khu dân cư, khu bảo vệ cảnh quan môi trường. Tổ chức không gian và bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, phù hợp với các giai đoạn bảo tồn và phát huy giá trị.

Làm căn cứ pháp lý cho công tác lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai các dự án thành phần về bảo quản, tu bổ phục hồi di tích, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được phê duyệt. Xây dựng quy định và giải pháp quản lý, kiểm soát không gian quy hoạch kiến trúc cảnh quan khu vực di tích.

Nội dung nhiệm vụ lập quy hoạch:

Yêu cầu nghiên cứu khảo sát, đánh giá hiện trạng di tích.

Khảo sát, điều tra, sưu tầm tài liệu, số liệu về lịch sử, văn hóa của di tích; chụp ảnh, đo vẽ, phân tích, đánh giá các hạng mục công trình kiến trúc của các điểm thuộc khu di tích; khảo sát đo đạc địa hình theo phạm vi quy hoạch;

Khảo sát, phân tích các giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật của các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, tài liệu, hiện vật gắn với di tích.

Nghiên cứu, khảo sát các giá trị di sản văn hóa phi vật thể gắn liền với chiến thắng Chi Lăng (sinh hoạt văn hóa, lễ hội truyền thống, phong tục tập quán...); những giá trị văn hóa truyền thống trong cộng đồng;

Khảo sát thực trạng quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích; tình hình đầu tư các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; các hoạt động du lịch, lễ hội và các hoạt động văn hóa khác trong thời gian qua. Làm rõ vai trò của di tích Chi Lăng trong mối liên hệ vùng với các điểm di tích khác trong khu vực.

Nghiên cứu, khảo sát khu vực lập quy hoạch:

Khảo sát, đánh giá hiện trạng sử dụng đất, cơ sở hạ tầng khu vực kết nối quy hoạch (gồm cả cảnh quan thiên nhiên bao quanh di tích), hệ thống giao thông kết nối các điểm di tích. Nhận diện nguy cơ xung đột giữa bảo tồn di tích và phát triển đô thị nông thôn;

Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội của khu vực ảnh hưởng đến việc lập và triển khai quy hoạch.

Rà soát chủ trương, chính sách các quy hoạch, dự án của huyện Chi Lăng và tỉnh Lạng Sơn tác động trực tiếp đến việc thực hiện quy hoạch.

Xác định đặc trưng, nhận diện yếu tố cấu thành, cấu trúc không gian cảnh quan và các giá trị tiêu biểu khác của di tích; những hạn chế, khó khăn và các vấn đề cần giải quyết trong quy hoạch bảo tồn, phát huy giá trị di tích.

Xác định quan điểm, mục tiêu dài hạn, ngắn hạn của quy hoạch. Xác định thời kỳ quy hoạch đến 2030 và tầm nhìn quy hoạch đến năm 2050.

Xác định chỉ tiêu, dự báo phát triển các chỉ tiêu kinh tế - xã hội khu vực quy hoạch trong quá trình quản lý di tích, gồm: Tăng trưởng kinh tế xã hội, phát triển đô thị, phát triển du lịch, tác động môi trường, các chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật.

Nội dung, định hướng quy hoạch:

Xác định phạm vi, ranh giới của di tích trên cơ sở diện tích đất hiện có và nhu cầu bảo tồn, phát huy giá trị di tích. Xác định ranh giới các khu vực bảo vệ di tích, kiến nghị về việc điều chỉnh các khu vực bảo vệ di tích (khu vực bảo vệ I và II) và khu vực đệm (nếu có) phù hợp với thực tế quản lý và phát huy giá trị di tích.

Quy hoạch phân vùng chức năng các khu vực: bảo vệ di tích; bảo vệ cảnh quan, phát huy giá trị di tích và phát triển dịch vụ du lịch.



Dấu tích ải Chi Lăng

Phục hồi, phát huy giá trị di tích:

Nghiên cứu đề xuất định hướng và các nhóm giải pháp cụ thể bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích: Lập danh mục các đối tượng di tích cần bảo quản, tu bổ, phục hồi và mức độ bảo quản, tu bổ, phục hồi đối với từng hạng mục; xác định nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; biện pháp quản lý và bảo vệ đối với di vật, cổ vật tại di tích;

Đề xuất nghiên cứu khảo cổ học bổ sung trong khu vực di tích: Xây dựng kế hoạch khảo cổ học bổ sung theo các giai đoạn và các đối tượng cần thực hiện để bảo tồn và phát huy giá trị di tích;

Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu, số liệu liên quan đến di tích tạo cơ sở khoa học để bảo tồn, quản lý và phát huy giá trị di tích.

Định hướng khai thác, phát huy giá trị di tích gắn với giáo dục di sản và phát triển du lịch bền vững, thu hút sự tham gia của cộng đồng vào bảo vệ di tích và phát triển du lịch...

Tổ chức thực hiện:

Tiến độ, thời gian lập quy hoạch không quá 24 tháng kể từ ngày nhiệm vụ lập Quy hoạch được phê duyệt.

Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ.

Cơ quan chủ trì thẩm định và trình duyệt: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Cơ quan quản lý lập quy hoạch: UBND tỉnh Lạng Sơn.

Cơ quan chủ đầu tư: Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

Đơn vị tư vấn: Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn theo quy định hiện hành của pháp luật.

Thủ tướng Chính phủ giao UBND tỉnh Lạng Sơn bố trí nguồn vốn, phê duyệt dự toán chi phí lập quy hoạch và các chi phí khác có liên quan đến công tác lập quy hoạch; chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành liên quan tổ chức lập, trình duyệt đồ án Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Chi Lăng theo quy định của pháp luật.

Nguyễn Kiên